

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2268**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **10** tháng 12 năm 2018

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>ĐẾN</b>	Số: ..... <b>112.98</b> .....
	Ngày: ..... <b>10/12/18</b> .....
	Chuyên: .....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (có Danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Trách nhiệm, quyền lợi, thời hạn làm việc của công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi:

1. Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các quy định có liên quan.

2. Được tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, công nghệ thông tin và văn hóa ứng xử, giao tiếp với tổ chức, cá nhân; tham gia các khóa học lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học và các lĩnh vực khác ở trong nước, nước ngoài theo quy định của pháp luật; được nghỉ bù theo quy định.

3. Lương, phụ cấp, bồi dưỡng và chế độ, chính sách của công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi thuộc biên chế của cơ quan, đơn vị nào thì cơ quan, đơn vị đó thực hiện chi trả theo quy định; được hưởng chế độ hỗ trợ thêm trong thời gian làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi theo quy định hiện hành.

4. Thời hạn công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi thực hiện theo quy định tại Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: số 320/QĐ-UBND ngày 22/02/2018, số 908/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

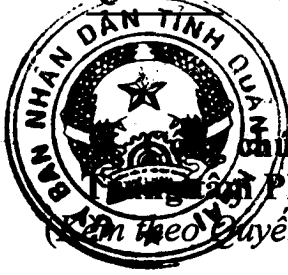
**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài chính, Nội vụ, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi và các công chức, viên chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, QTTV, HCTC, HCC, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC (nthoai).



Trần Ngọc Căng



**DANH SÁCH**

chức, viên chức được cử đến làm việc tại

Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi

*(Theo Quyết định số 2268 /QĐ-UBND ngày 10 /12/2018  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Họ và tên	Ngạch, chức danh nghề nghiệp hiện tại	Đơn vị công tác hiện tại
<b>I</b>	<b>Danh sách công chức, viên chức chính thức</b>		
1	Bùi Thị Quỳnh Anh	Chuyên viên	Sở Tư pháp
2	Phạm Vũ Lượng	Chuyên viên	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Nguyễn Văn Văn	Chuyên viên	
4	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Chuyên viên	Sở Tài nguyên và Môi trường
5	Nguyễn Anh Khoa	Chuyên viên	
6	Nguyễn Lê Kế Nghiệp	Chuyên viên	Sở Xây dựng
7	Đông Văn Hiếu	Chuyên viên	Sở Y tế
8	Trương Tín Dũng	Chuyên viên	Sở Thông tin và Truyền thông
9	Nguyễn Văn Tịnh	Chuyên viên	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
10	Nguyễn Thị Ngọc Hương	Chuyên viên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
11	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chuyên viên	
12	Huỳnh Thị Diễm	Chuyên viên	Sở Công Thương
13	Nguyễn Thị Anh Thy	Chuyên viên	
14	Trần Thị Xuân Hương	Chuyên viên	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
15	Vũ Minh Phong	Chuyên viên	
16	Phạm Thị Phương	Chuyên viên	Sở Giao thông

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngạch, chức danh nghề nghiệp hiện tại</b>	<b>Đơn vị công tác hiện tại</b>
17	Nguyễn Công Duy	Chuyên viên	vận tải
18	Tạ Anh Bảo	Chuyên viên	Sở Khoa học và Công nghệ
19	Phạm Đình Duẩn	Chuyên viên	Sở Giáo dục và Đào tạo
20	Trần Thị Kim Oanh	Chuyên viên	Sở Tài chính
21	Nguyễn Văn Đẹp	Chuyên viên	Sở Nội vụ
22	Võ Thị Hải Vy	Chuyên viên	Sở Ngoại vụ
<b>II</b>	<b>Danh sách công chức, viên chức dự phòng</b>		
1	Lê Hải Yến	Phó trưởng Phòng Hành chính tư pháp	Sở Tư pháp
2	Trần Thị Lệ Tuyền	Chuyên viên	
3	Nguyễn Thị Cẩm Lai	Chuyên viên	
4	Võ Thành Tuấn	Phó trưởng Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư
5	Nguyễn Ngọc Hưng	Chuyên viên	
6	Nguyễn Thanh Bình	Chuyên viên	
7	Phạm Khắc Tiên	Chuyên viên	
8	Võ Thị Thiên Nga	Chuyên viên	Sở Tài nguyên và Môi trường
9	Cao Thị Hồng Thắm	Chuyên viên	
10	Huỳnh Thị Ngọc Vương	Chuyên viên	
11	Nguyễn Thế Anh	Chuyên viên	
12	Nguyễn Quốc Huy	Chuyên viên	Sở Xây dựng
13	Bạch Đăng Ngọc	Chuyên viên	
14	Phan Ngọc Tuấn Anh	Chuyên viên	

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngạch, chức danh nghề nghiệp hiện tại</b>	<b>Đơn vị công tác hiện tại</b>
15	Đỗ Quý Dư	Phó trưởng Phòng Nghiệp vụ dược	Sở Y tế
16	Trịnh Nữ Phi Ứng	Chuyên viên	
17	Trần Thị Như Bích	Chuyên viên	
18	Phạm Đông Dương	Chuyên viên	Sở Thông tin và Truyền thông
19	Dương Thị Thương	Chuyên viên	
20	Bùi Thị Thu Thủy	Chuyên viên	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
21	Dương Thị Xiêm	Chuyên viên	
22	Nguyễn Văn Sơn	Chuyên viên	
23	Trần Văn Phú	Chuyên viên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
24	Hoàng Thị Thùy Trang	Chuyên viên	
25	Lê Thị Kim Loan	Chuyên viên	
26	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Chuyên viên	
27	Nguyễn Cẩn	Kiểm lâm viên	
28	Tôn Long Nhật	Chuyên viên	
29	Nguyễn Thị Phương Tâm	Phó trưởng Phòng Quản lý công nghiệp	Sở Công Thương
30	Lê Hoàng Liên Hoa	Chuyên viên	
31	Nguyễn Anh Tuấn	Chuyên viên	
32	Lê Ngọc Hào	Chuyên viên	
33	Lê Quang Mạnh	Phó trưởng Phòng Người có công	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
34	Bùi Thị Việt Hà	Phó trưởng Phòng Việc làm – An toàn lao động	
35	Bùi Tá Trương Duyên	Chuyên viên	

STT	Họ và tên	Ngạch, chức danh nghề nghiệp hiện tại	Đơn vị công tác hiện tại
36	Đỗ Thị Kim Tuyết	Chuyên viên	
37	Tạ Nguyên Khang	Chuyên viên	Sở Giao thông vận tải
38	Lê Thị Mai Phương	Chuyên viên	
39	Lê Vũ Hiếu	Chuyên viên	
40	Phạm Ngọc Sang	Chuyên viên	
41	Lưu Hoàng Nhật	Chuyên viên	Sở Khoa học và Công nghệ
42	Huỳnh Thị Phương Thu	Chuyên viên	
43	Huỳnh Trung Sơn	Chuyên viên	Sở Giáo dục và Đào tạo
44	Nguyễn Thị Thanh Liên	Chuyên viên	
45	Nguyễn Thị Tuyền	Thanh tra viên	
46	Nguyễn Minh Mỹ	Chuyên viên	Sở Tài chính
47	Phạm Ngọc Hiền	Chuyên viên	
48	Phạm Cao Huy	Chuyên viên	
49	Nguyễn Thanh Húy	Phó trưởng Phòng Tổ chức, biên chế và tổ chức phi chính phủ	Sở Nội vụ
50	Nguyễn Duy Nhất	Chuyên viên	
51	Võ Thị Minh Sang	Chuyên viên	Sở Ngoại vụ
52	Huỳnh Thị Thảo Vi	Chuyên viên	
53	Tạ Minh Thái	Chuyên viên	